

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÁNH LINH
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 76/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 23-12-2020

V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÁNH LINH, TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Bình.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Giáp Hà Tĩnh và Ông Võ Đăng Tuấn.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Đoàn Bá Thành - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Vân Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 296/2020/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 10 năm 2020, về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 81/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 07 tháng 12 năm 2020, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Phạm Thị Ch, sinh năm 1978;

Nơi cư trú: Xóm 04, khu phố L1, thị trấn L, huyện T, tỉnh Bình Thuận.

2. *Bị đơn:* Ông Nguyễn Thanh Ph, sinh năm 1974;

Nơi cư trú: Xóm 04, khu phố L1, thị trấn L, huyện T, tỉnh Bình Thuận. Hiện đang chấp hành án tại Đội 15, phân trại 05, Trại giam Thủ Đức (Z30D) - Bộ Công an, đóng tại xã Tân Đức, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận.

3. *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

Cháu Nguyễn Thị Thanh T, sinh ngày 04/4/2009;

Nơi cư trú: Xóm 04, khu phố L1, thị trấn L, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận.

Tại phiên tòa có mặt bà Phạm Thị Ch; Vắng và ông Nguyễn Thanh Ph và vắng mặt cháu Nguyễn Thị Thanh T (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Phạm Thị Ch trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thị Ch và ông Nguyễn Thanh Ph chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1998, đến năm 2002 thì tự nguyện kết hôn, đăng ký kết hôn vào ngày 24/5/2002 tại Ủy ban nhân dân thị trấn L, huyện T, tỉnh Bình Thuận. Năm 2012, ông Ph có hành vi vi phạm pháp luật nên phải chấp hành án phạt tù tại Trại giam Thủ Đức (Z30D); Từ đó đến nay, bà Ch phải một mình nuôi các con. Hiện nay nguyên đơn xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, bà Dung không muốn sống đoàn tụ với ông Ph nên yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn.

- Về con chung: Bà Phạm Thị Ch và ông Nguyễn Thanh Ph có 03 người con chung tên Nguyễn Thị Thanh Th, sinh năm 1999; Nguyễn Thanh T1, sinh năm 2002 và Nguyễn Thị Thanh T, sinh ngày 04/4/2009. Hiện nay cháu Th và cháu T1 đã đủ 18 tuổi nên nguyên đơn không yêu cầu Tòa án giải quyết; Đối với cháu Nguyễn Thị Thanh T, nguyên đơn đề nghị Tòa án giao Cháu T cho nguyên đơn trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi, không yêu cầu bị đơn phải cấp dưỡng.

- Về tài sản chung và nợ chung: Nguyên đơn xác định là tự thỏa thuận và không yêu cầu giải quyết.

Lời khai trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn ông Nguyễn Thanh Ph trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân, về con chung, tài sản chung, nợ chung: Bị đơn xác nhận lời khai của nguyên đơn là đúng. Bị đơn đồng ý ly hôn với nguyên đơn, đề nghị Tòa án giao cháu Nguyễn Thị Thanh T, sinh ngày 04/4/2009 cho nguyên đơn trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi.

Lời khai trong quá trình giải quyết vụ án người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cháu Nguyễn Thị Thanh T trình bày:

Cháu T là con chung của bà Ch và ông Ph, Cháu T được mẹ nuôi từ nhỏ đến nay. Nay cha mẹ ly hôn thì cháu có nguyện vọng được sống cùng với mẹ.

Tại Biên bản xác minh tình trạng hôn nhân ngày 09/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh với đại diện khu phố L1, thị trấn L xác định: Ông Nguyễn Thanh Ph và bà Phạm Thị Ch có nơi cư trú tại khu phố L1, thị trấn L, huyện Tánh Linh. Tuy nhiên vợ chồng bà Ch, ông Ph mới sinh sống tại địa phương được khoảng 03 năm nay nên địa phương không có rõ tình trạng hôn nhân của bà Ch và ông Ph.

Tòa án đã mở phiên hòa giải vào ngày 30/11/2020 để các đương sự hòa giải đoàn tụ với nhau nhưng do anh Ph đang chấp hành án nên không thể có mặt do đó Tòa án không thể tiến hành hòa giải được. Sau đó anh Ph có đơn xin giải quyết, xét xử vắng mặt.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận phát biểu việc kiểm sát tuân theo pháp luật: Về thủ tục tố tụng, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký tiến hành tố tụng đúng quy định; người tham gia tố tụng chấp hành pháp luật. Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn. Về con chung: Đề nghị Hội đồng xét xử giao cháu Nguyễn Thị Thanh T cho nguyên đơn trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi, bị đơn không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Nguyên đơn và bị đơn xác định là tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ đã được thẩm tra, xem xét tại phiên tòa, căn cứ lời khai của các đương sự, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Theo đơn khởi kiện cũng như trong quá trình tố tụng, nguyên đơn bà Phạm Thị Ch yêu cầu Tòa án giải quyết việc ly hôn và nuôi con; Các đương sự đều không có yêu cầu nào khác; Bị đơn có nơi cư trú tại: khu phố L1, thị trấn L, huyện T, tỉnh Bình Thuận nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình chuẩn bị xét xử, Tòa án đã tổng đạt đầy đủ, hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án cho các đương sự theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; Tòa án đã tiến hành hòa giải để các đương sự đoàn tụ gia đình nhưng do anh Ph đang chấp hành án nên không thể có mặt do đó vụ án thuộc trường hợp không thể tiến hành hòa giải được theo quy định tại khoản 2 Điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn không có yêu cầu phản tố, đồng ý ly hôn và có đơn xin giải quyết, xét xử vắng mặt do đó Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung:

3.1 Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thị Ch và ông Nguyễn Thanh Ph tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn ngày 24/5/2002 tại Ủy ban nhân dân thị trấn L, huyện T, tỉnh Bình Thuận nên quan hệ hôn nhân của hai đương sự là hợp pháp theo quy định tại Điều 8; Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Mặc dù bà Ch và ông Ph đã có thời gian chung sống vợ chồng kéo dài, việc kết hôn là tự nguyện nhưng sau đó ông Ph phải đi chấp hành hình phạt tù nên vợ chồng không còn chung sống, đến nay bà Ch yêu cầu ly hôn. Do đó yêu cầu khởi

kiện ly hôn của bà Ch là phù hợp pháp luật theo quy định tại khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

3.2 Về con chung: Bà Phạm Thị Ch và ông Nguyễn Thanh Ph có 03 người con chung tên Nguyễn Thị Thanh Th, sinh năm 1999; Nguyễn Thanh T1, sinh năm 2002 và Nguyễn Thị Thanh T, sinh ngày 04/4/2009. Hiện nay cháu Th và cháu T1 đã đủ 18 tuổi, nguyên đơn không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết; Đối với cháu Nguyễn Thị Thanh T, nguyên đơn đề nghị Tòa án giao Cháu T cho nguyên đơn trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi, không yêu cầu bị đơn phải cấp dưỡng. Xét hoàn cảnh thực tế ông Ph đang chấp hành hình phạt tù nên không thể chăm sóc, nuôi dưỡng con chung, mặt khác nguyện vọng của Cháu T là được sống với mẹ nên yêu cầu của nguyên đơn là có căn cứ nên chấp nhận.

3.3 Về tài sản chung và nợ chung: Nguyên đơn và bị đơn không yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

[4] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí sơ thẩm theo khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 2 Điều 207; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228; khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; khoản 1 Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Thị Ch; Bà Phạm Thị Ch được ly hôn với ông Nguyễn Thanh Ph.

2. Về quyền nuôi con: Giao cho bà Phạm Thị Ch được quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung tên Nguyễn Thị Thanh T, sinh ngày 04/4/2009 cho đến khi đủ 18 tuổi; Ông Nguyễn Thanh Ph không phải cấp dưỡng nuôi con cho bà Phạm Thị Ch.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định tại Điều 84 Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

3. Về án phí: Bà Phạm Thị Ch phải nộp 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số N_o 0004285 ngày 02/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tánh Linh. Bà Phạm Thị Ch đã nộp đủ tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, có mặt nguyên đơn; vắng mặt bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (23/12/2020); Bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Tánh Linh;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Tánh Linh;
- UBND thị trấn L, huyện T, tỉnh Bình Thuận (thay thông báo);
- Lưu: VP, án văn, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Văn Bình